

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:255/2021/HSST
Ngày 08/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bạc Thị Liên

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Vi Thị Xô
2. Bà Trần Thị Duyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đ.

- Đại diện VKSND huyện Đ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 08/9/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 257/2021/HSST ngày 09/8/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 267/2021/QĐXX-HS ngày 25/8/2021 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Tòng Văn L. Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh năm 1983. Tại Điện Biên

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản N, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt nam. Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Làm ruộng. Trình độ văn hóa: 9/12

Con ông: Tòng Văn C, sinh năm 1958. Con bà: Tòng Thị P, sinh năm 1961. Vợ: Cà Thị S, sinh năm 1969 có 01 con nuôi sinh năm 2014. Tiền án, tiền sự: Không: Nhân thân: Ngày 21/8/2006 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đ xử 15 năm tù giam. Về tội mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 31/8/2015 được đặc xá trở về địa phương. Hiện bản án này đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/6/2021. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 16/6/2021, Tòng Văn L đi bộ từ nhà ở bản N, xã P, huyện Điện Biên đến khu vực bản C, xã N, huyện Đ để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây L mua được 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu trắng và 01 viên Methamphetamine gói bằng nilon màu hồng với giá 100.000đ của 01 người đàn

ông dân tộc Mông khoảng 60 tuổi (không rõ tên, địa chỉ). Mua bán xong L cất giấu ở túi quần bên phải đi về nhà.

Hồi 14 giờ 30 phút cùng ngày L lấy gói Heroine ra dùng tay cầu một phần rồi nhặt một mảnh nilon màu trắng ở bếp gói lại và hơ lửa hàn kín miệng rồi cất gói Heroine cùng viên Methamphetamine vào trong 01 lọ nhựa có nắp đậy để trên mặt bàn trong phòng ngủ của L. Sau đó L lấy cục Heroine đã lấy ra trước đó dùng tay cầu một ít ra sử dụng, số còn lại L buộc thắt nút cất giấu ở khe ngón giữa và ngón trỏ của bàn chân trái. Đến 14 giờ 45 phút L đang ở nhà thì bị tổ công tác vào nhà kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu trên người bị cáo 01 gói Heroine.

Qua khám xét khẩn cấp nơi ở của L thu tại mặt bàn uống nước trong phòng ngủ L 01 gói Heroine và 01 viên Methamphetamine trong 01 lọ nhựa có nắp đậy.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 16/6/2021 đã xác định: Số cục bột màu trắng nghi Heroine thu giữ khi bắt quả tang có khối lượng 0,06 gam, gửi toàn bộ giám định ký hiệu M1.

Số cục bột màu trắng nghi Heroine thu giữ khi khám xét có khối lượng 0,07 gam trích mẫu 0,04 gam gửi giám định ký hiệu M2.

01 viên nén màu hồng nghi ma túy tổng hợp có khối lượng 0,1 gam gửi toàn bộ giám định ký hiệu M3.

Tổng khối lượng hai chất ma túy thu giữ của bị cáo là 0,23gam.

Tại bản kết luận giám định số 702/GĐ-PC09 ngày 24/6/2021 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Hai mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Tòng Văn L gửi giám định là chất ma túy loại Heroine.

Mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Tòng Văn L gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine không hoàn lại đối tượng giám định.

Tại bản cáo trạng số 205/CT-VKSĐB ngày 09/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Tòng Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Đ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS. Xử phạt bị cáo Tòng Văn L từ 18 tháng đến 21 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS năm 2015; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015 về xử lý vật chứng.

Căn cứ Khoản 2 Điều 136/ BLTTHS năm 2015 và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí lệ phí Tòa án. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo Tòng Văn L một lần nữa khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã trình bày ở trên. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của VKSND huyện Đ, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng của bị cáo: Ngoài xin giảm nhẹ hình phạt không có ý kiến gì khác.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Tòng Văn L là đối tượng nghiện chất ma túy. Khoảng 08 giờ ngày 16/6/2021, Tòng Văn L đi bộ từ nhà ở bản N, xã P, huyện Đ đến khu vực bản C, xã N, huyện Đ để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây L mua được 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu trắng và 01 viên Methamphetamine gói bằng nilon màu hồng với giá 100.000đ của 01 người đàn ông dân tộc Mông khoảng 60 tuổi (không rõ tên, địa chỉ). Mua bán xong L cất giấu ở túi quần bên phải đi về nhà. Hồi 14 giờ 30 phút cùng ngày L lấy gói Heroine ra dùng tay cầu một phần rồi nhặt một mảnh nilon màu trắng ở bếp gói lại và hơ lửa hàn kín miệng rồi cất gói Heroine cùng gói Methamphetamine vào trong 01 lọ nhựa có nắp đậy để trên mặt bàn trong phòng ngủ của L. Sau đó L lấy cục Heroine đã lấy ra trước đó dùng tay cầu một ít ra sử dụng, số còn lại L buộc thắt nút cất giấu ở khe ngón giữa và ngón trỏ của bàn chân trái. Đến 14 giờ 45 phút L đang ở nhà thì bị tổ công tác vào nhà kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu trên người bị cáo 01 gói Heroine.

Qua khám xét khẩn cấp nơi ở của L thu tại mặt bàn uống nước trong phòng ngủ L 01 gói Heroine và 01 viên Methamphetamine trong 01 lọ nhựa có nắp đậy

Hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành và được thực hiện bằng lỗi cố ý trực tiếp. Vật chứng thu giữ của bị cáo đã được cân xác định khối lượng 0,13 gam heroine và 0,1 gam Methamphetamine. Tổng khối lượng 2 chất ma túy bị cáo tàng trữ là 0,23 gam. Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng; Kết luận giám định; Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo.

Từ những chứng cứ nêu trên đủ cơ sở kết luận: Hành vi tàng trữ 0,1 gam Methamphetamine và 0,13gam Heroine mục đích để sử dụng của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i Khoản 1 Điều 249/BLHS.

Cáo trạng của VKSND huyện Đ đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

[2]. Xét tính chất mức độ phạm tội của bị cáo thì hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi nguy hiểm cho xã hội, tội phạm mà bị cáo thực hiện thuộc trường hợp nghiêm trọng làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Song vì nhu cầu của bản thân bị cáo đã bất chấp và cố tình vi phạm. Nên cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

[3]. Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho thấy:

Bị cáo sinh ra và lớn lên tại xã L, huyện Điện B, bản thân được nuôi ăn học đến lớp 9 nghỉ học, năm 2018 kết hôn với Cà Thị S chuyển về bản N sinh sống. bị cáo sử dụng ma túy từ năm 2018. Ngày 21/8/2006 bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xử 15 năm tù giam về tội mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 31/8/2015 được đặc xá trở về địa phương, hiện bản án này đã được xóa án tích. Mặc dù đã xóa án xong cho thấy bị cáo có nhân thân xấu. Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại

phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

HĐXX xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy nên cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để tiếp tục giáo dục, cải tạo và có thời gian cai nghiện ma túy. Nhưng mức hình phạt mà VKS đề nghị là quá cao so với với tính chất mức độ hành vi của bị cáo. Cho nên HĐXX cân nhắc xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[4]. Ngoài hình phạt chính là phạt tù thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249/BLHS là phạt tiền từ 05 triệu đồng đến 500 triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét kinh tế bị cáo khó khăn, bản thân lại nghiện chất ma túy. Nên không có điều kiện để thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông dân tộc Mông khoảng 60 tuổi bị cáo đã gặp tại bản C, xã N, huyện Đ đã bán ma túy cho bị cáo, do không biết tên và địa chỉ nên cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được. HĐXX không xem xét.

[5]. Về hành vi và các Quyết định của cơ quan người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, Điều tra viên, kiểm sát viên. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục đảm bảo theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng là hợp pháp được chấp nhận.

[6]. Vật chứng của vụ án cần áp dụng Điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS năm 2015; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015 về xử lý vật chứng.

Tịch thu tiêu hủy: 0,1 gam Methamphetamine đã gửi toàn bộ giám định không hoàn lại. 0,13 gam heroine đã trích 0,1 gam gửi giám định không hoàn lại, vật chứng còn lại 0,03 gam heroine. 01 lọ nhựa có nắp đậy, kích thước 13cm x 2,5cm được dán bên ngoài bằng lớp nilon màu xanh (lọ c sủi).

[7]. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136/BLTTHS năm 2015 và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí lệ phí Tòa án bị cáo Tòng Văn L được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

1. Tuyên bố: Bị cáo Tòng Văn L phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Xử phạt bị cáo Tòng Văn L 16 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (16/6/2021).

3. Vật chứng: Căn cứ: Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106/BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy: 0,1 gam Methamphetamine đã gửi toàn bộ giám định không hoàn lại. 0,13 gam heroine đã trích 0,1 gam gửi giám định không hoàn lại, vật chứng còn lại 0,03 gam heroine. 01 lọ nhựa có nắp đậy kích thước 13cm x 2,5cm được dán bên ngoài bằng lớp nilon màu xanh (lọ c sủi).

(Vật chứng đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên vào ngày 09/8/2021).

4. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136/BLTTHS năm 2015 và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí lệ phí Tòa án bị cáo Tống Văn L được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 08/9/2021).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND Tỉnh Điện Biên;
- VKS huyện Đ
- Công an huyện Đ;
- Bộ phận HNVCA H Đ;
- Sở TP tỉnh Đ;
- CCTHADS huyện Đ;
- Bị cáo; Lưu./

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bạc Thị Liên

